

# THIẾT KẾ BÀI GIẢNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH THEO TINH THẦN TÍCH CỰC HÓA HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

ThS. NGUYỄN HỮU THẮNG\*

**Abstract:** Education reform in designing lectures is one of the basic requirements to improve quality of higher education today, meeting the requirements of the construction and defense of our country in the context of integration. To do so, teachers and students are required to implement synchronous solutions. The author gives steps to design lectures towards the positive of teaching activities under issued textbook of Ministry of Education and Training.

**Keywords:** Innovation, education of defense - security, implementation.

**Đ**ổi mới phương pháp dạy học (PPDH) là một nhiệm vụ có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học các môn học nói chung và môn *Giáo dục quốc phòng - An ninh* (GDQP-AN) nói riêng. Trong những năm gần đây, để từng bước nâng cao chất lượng dạy và học môn *GDQP-AN*, Trung tâm GDQP-AN Trường Đại học Hồng Đức đã tổ chức nhiều hội thảo khoa học từ cấp bộ môn, đến cấp trung tâm về đổi mới PPDH nhằm tìm ra những nhân tố tích cực để góp phần nâng cao chất lượng môn học *GDQP-AN*.

Việc đổi mới PPDH cần tiến hành đồng bộ, áp dụng cả phương pháp truyền thống và hiện đại để bồi dưỡng cho sinh viên (SV) năng lực tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, việc đổi mới PPDH các môn khoa học nói chung cũng như môn *GDQP-AN* nói riêng, đòi hỏi phải giải quyết một cách đồng bộ các giải pháp liên quan đến giáo trình và chất lượng giáo trình, bài giảng, chất lượng đội ngũ giảng viên (GV), cơ sở phục vụ cho giảng dạy, học tập.

*GDQP-AN* là môn khoa học trực tiếp cung cấp hệ thống tri thức về thế giới quan, phương pháp luận và những vấn đề thực tiễn có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng - an ninh cho SV, vì vậy cần phải đổi mới về PPDH phù hợp để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay. Hướng thiết kế bài giảng theo tinh thần tích cực hóa hoạt động học (lấy người học làm trung tâm) là một hướng cần được chú ý trong việc cải tiến PPDH hiện nay. Để góp phần từng bước nâng cao chất lượng dạy và học môn học, tác giả bài viết đề cập một khía cạnh về hướng thiết kế bài giảng *GDQP-AN* trong giảng dạy học phần I: “*Đường lối quân sự*

*của Đảng*” và học phần II: “*Công tác quốc phòng an ninh*”, theo chương trình và giáo trình của Bộ GD-ĐT ban hành.

## 1. Hướng thiết kế bài giảng (bài soạn) theo tinh thần “đổi mới”

Việc thiết kế bài giảng môn *GDQP-AN* ở Trung tâm GDQP-AN Trường Đại học Hồng Đức cần tuân theo các yêu cầu sau: - Tôn trọng chương trình, nội dung kiến thức cơ bản (về cả lý luận và thực tiễn), kế hoạch giảng dạy, giáo trình môn *GDQP-AN* được Bộ GD-ĐT ban hành. GV phải tích cực chuẩn bị kỹ thông tin cần thiết, phù hợp phục vụ cho việc soạn bài giảng; - Trong bài soạn phải thể hiện khả năng sử dụng và phát huy tính tích cực của SV trong mọi PPDH, sử dụng mọi biện pháp kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật thích hợp; - Giúp người học có thể tự học theo thiết kế bài soạn với sự hướng dẫn của GV; - Thể hiện được đặc điểm của các loại bài soạn: bài soạn chính khóa mang tính tổng quan, nêu vấn đề, bài giảng bổ trợ cho một chuyên đề...

Loại bài giảng được thực hiện thường xuyên, phổ biến hiện nay đối với môn *GDQP-AN* (học phần I và II) là bài giảng chính khóa, sử dụng các phương pháp truyền thống, song chủ yếu là nêu vấn đề và đối thoại.

## 2. Quy trình thực hiện thiết kế bài giảng *GDQP-AN* theo PPDH tích cực

Việc chuẩn bị bài giảng của GV phải thể hiện rõ năng lực và tư cách của người dạy, người lập kế hoạch, người dẫn hoạt động; và người học là “thợ chính”, tham gia có trách nhiệm và tích cực các hoạt động sư phạm.

Theo chúng tôi, việc học môn *GDQP-AN* hiện nay, thực tế SV chỉ tập trung học khi đã có đề cương

\* Trường Đại học Hồng Đức

ôn tập và chuẩn bị thi hết học phần, còn trong giờ học trên lớp, SV thiếu tập trung nghe giảng, khi GV nêu một vấn đề thì lúng túng hoặc trả lời quá giản đơn. Việc soạn bài giảng theo hướng tích cực là nhằm góp phần khắc phục tình trạng trên trong việc dạy học môn *GDQP-AN* hiện nay và được thực hiện theo các bước sau:

### **2.1. GV phải đưa ra những hướng dẫn và yêu cầu cụ thể về công việc chuẩn bị đối với SV:**

- Yêu cầu SV tự học theo hướng dẫn của GV, chuẩn bị tốt tâm thế để học tập trên lớp.

- Yêu cầu SV đọc trước bài mới theo giáo trình của Bộ GD-ĐT, nắm được đề cương, chương, mục của bài.

- SV có thể đọc, hay trích đọc những tài liệu tham khảo, tìm hiểu một nội dung thực tiễn, thực tế có liên quan đến bài sắp học.

- SV biết tự tìm ra mối liên hệ về kiến thức giữa các phần, mục trong bài, giữa phần, bài đã học với bài tiếp theo. Đây là cơ sở để SV nắm vững và có hệ thống kiến thức đã học và bài sắp học.

### **2.2. “Thi công” bài giảng trên lớp:**

- Yêu cầu: Từ hoạt động có tính chất “cá nhân hóa”. GV đưa người học vào hoạt động “xã hội hóa” thông qua việc giảng của GV, thảo luận, trao đổi của SV bằng phương pháp nêu vấn đề gợi mở... và GV kết luận từng vấn đề, từng phần của bài dạy.

- GV cần nghiên cứu kĩ giáo trình, tài liệu mới nhất có liên quan đến bài giảng, những tài liệu tham khảo (cả việc nghiên cứu, tìm hiểu những kinh nghiệm của đồng nghiệp thông qua những buổi dự giờ, thao giảng).

- Tiên hành xây dựng sơ đồ cấu trúc và hệ thống hóa các câu hỏi của bài giảng theo PPDH tích cực.

- Việc xây dựng sơ đồ cấu trúc và hệ thống hóa câu hỏi có thể thực hiện trong từng phần của bài giảng hoặc cả bài giảng, điều này phụ thuộc vào mối liên hệ của từng phần trong bài và cả hệ thống của bài. Thực hiện tốt bước này có ý nghĩa quyết định trực tiếp đến hiệu quả của PPDH tích cực trong việc giảng dạy môn *GDQP-AN*. Một số dạng câu hỏi thường được đề cập trong xây dựng sơ đồ cấu trúc và hệ thống hóa các câu hỏi ở PPDH tích cực: + Câu hỏi đòi hỏi SV phải so sánh các vấn đề. Ví dụ: Trong bài 2, phần I, “*Đường lối quân sự của Đảng*”, tại mục a, ý 2, tại sao nói sự xuất hiện và tồn tại của chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất là nguồn gốc sâu xa (nguồn gốc kinh tế) quyết định đến sự ra đời của chiến tranh?; + Câu hỏi yêu cầu SV phải chứng minh vấn đề. Ví dụ: Tại sao khi nói về sức mạnh chiến đấu của quân đội, trên cơ sở thống nhất với quan điểm của Mác - Ăngghen, Lênin còn nhấn mạnh: Các yếu tố trên “...” có vai trò không ngang bằng nhau, trong những điều kiện xác

định thì yếu tố chính trị tinh thần giữ vai trò quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội? + Câu hỏi yêu cầu SV phải hiểu sâu và chắc mới có thể giải quyết được vấn đề. Ví dụ: Tại sao nói thực chất của vấn đề dân tộc là sự va chạm, mâu thuẫn lợi ích giữa các dân tộc trong quốc gia dân tộc và giữa các quốc gia dân tộc với nhau trong quan hệ quốc tế diễn ra trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội?

- Nội dung: GV tổ chức thực hiện nội dung đã được thiết kế (ở bài soạn).

+ Đặt vấn đề (mở đầu của bài giảng). Phần mở đầu của bài giảng bất cứ môn học nào cũng có tầm quan trọng của nó, ở môn học *GDQP-AN* cũng vậy. Phần mở đầu có mục đích thông báo khái quát nội dung bài giảng, nêu hướng tìm hiểu, nghiên cứu cho SV. Nội dung đặt vấn đề ngắn gọn, sinh động, bao quát cả bài, cách đặt vấn đề có thể làm nảy sinh được suy nghĩ độc lập của SV, đưa họ bước vào hoạt động tự giác, say sưa trong từng tiết học). Cách đặt vấn đề (mở đầu) có thể bằng nhiều cách tùy theo nội dung của từng bài để đặt vấn đề, có thể đặt vấn đề bằng sơ đồ, hình vẽ,... sao cho phù hợp với nội dung bài giảng.

+ Thiết kế phần giảng bài mới. Trên cơ sở các đề mục được ấn định trong giáo trình của Bộ GD-ĐT, ta xây dựng tiến trình bài giảng theo các mục tương ứng (I, 1, 2, a, b, c,...), các đề mục phải rõ ràng, có sự thống nhất mang tính hệ thống từ đầu đến cuối bài giảng. Mỗi nội dung ngoài kiến thức lí luận chung được nêu ở giáo trình mà GV thiết kế trong bài giảng, GV cần đưa những thông tin mới mang tính cập nhật về cả lí luận và thực tiễn để làm sáng tỏ thêm những vấn đề mang tính lí luận mà SV còn mơ hồ.

Ví dụ: Bài giảng “*Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc*”.

Khi thiết kế phần “*Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về chiến tranh*”, chúng tôi đã nêu vấn đề như sau: Chiến tranh là một trong những vấn đề phức tạp, trước Mác đã có nhiều nhà tư tưởng đề cập đến vấn đề này như các nhà triết học duy tâm, các nhà triết học trong các chế độ quân chủ tư sản hiện đại... Song các quan điểm của họ đều là sai lầm hoặc là họ chưa nhận thức đầy đủ, hoặc họ cố tình bảo vệ cho bản chất của giai cấp thống trị, vì vậy họ chưa giải thích một cách khách quan, khoa học về chiến tranh, về nguồn gốc và bản chất của chiến tranh... Chỉ chủ nghĩa Mác - Lênin, với thế giới quan và phương pháp luận khoa học, duy vật biện chứng đã luận giải một cách đúng đắn về chiến tranh, nguồn gốc, bản chất của chiến tranh. Vì vậy, nhận thức đúng đắn quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin có ý nghĩa hết sức

quan trọng góp phần bảo vệ và khẳng định sự đúng đắn chủ nghĩa Mác - Lênin, đặc biệt là trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Sau phần đặt vấn đề cho phần trên, chúng tôi giới thiệu hoặc gợi ý cho SV dàn ý cơ bản để họ tìm hiểu “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh*” và các phần tiếp theo.

Ở phần “*Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về quân đội*”, tại mục a, tiết 3 “*Sức mạnh chiến đấu của quân đội*”, chúng tôi cũng đã thực hiện tương tự:

Gợi ý giới thiệu cho SV quan điểm của Mác - Ăngghen và của Lênin về sức mạnh chiến đấu của quân đội, sau đó nêu vấn đề cho SV suy nghĩ và trả lời, nêu vấn đề có thể bằng nhiều cách (nêu một phần, hoặc nêu toàn phần theo hướng gợi mở).

Ví dụ: Bạn hãy so sánh quan điểm về sức mạnh chiến đấu của quân đội của Mác - Ăngghen và quan điểm của Lênin? Sau khi SV trả lời được nội dung cơ bản của vấn đề mà GV đặt ra, GV có thể đặt câu hỏi ngược lại, tại sao Lênin khẳng định trong những điều kiện xác định thì yếu tố quyết định đến sức mạnh chiến đấu của quân đội lại là chính trị tinh thần, bạn hiểu như thế nào vấn đề này, hãy chứng minh (bằng cả lí luận và thực tiễn)...

- Mục tiêu của hai phần trên là: Giúp SV hiểu kĩ và sâu hơn nội dung quan điểm của Mác, Ăngghen và Lênin về chiến tranh, về quân đội và sức mạnh chiến đấu của quân đội. Đồng thời thông qua kiến thức mà SV đã được trang bị ở các môn học *GDQP-AN*, *Giáo dục công dân* với đối tượng SV mới nhập học kì I năm thứ nhất, và môn Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, môn Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam... với đối tượng SV năm thứ hai để họ có thể trả lời câu hỏi mà GV đặt ra. Qua đó làm cho SV hiểu sâu và nhớ được nội dung của phần đã học.

- Cách tiến hành:

+ Trình bày tuần tự theo thiết kế, phần trọng tâm dành thời gian nhiều hơn các phần khác, điều quan trọng là GV phải làm cho người học thấy rõ bản chất của vấn đề, GV phải lấy được ví dụ thực tiễn minh họa và làm sáng tỏ thêm những vấn đề lí luận, trừu tượng mà thông qua giáo trình có thể SV chưa nắm rõ được.

Ví dụ, trong bài 14, “*Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, ở phần nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tại mục a, “*Quan điểm về quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, trong ý 1, “*Một số quan điểm về quần chúng nhân dân*”, sau khi nêu khái quát chung nội dung cơ bản về vai trò của quần chúng nhân dân, GV nêu câu hỏi: Trước chủ nghĩa Mác - Lênin, có những quan

điểm nào về quần chúng nhân dân, những quan điểm trên đúng, sai như thế nào? Lấy ví dụ và nêu những hạn chế của các quan điểm đó? Cuối cùng, GV nhận xét ý kiến của SV và rút ra kết luận (nội dung cần tóm tắt, ngắn gọn nhưng đầy đủ ý cơ bản).

Phần quan điểm của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh về quần chúng nhân dân cũng thiết kế tương tự, tuy nhiên ở ý này, GV chuẩn bị và trình bày kĩ hơn để SV hiểu cơ sở sự kế thừa quan điểm truyền thống ông cha về quần chúng nhân dân, đưa ra những trích dẫn các câu nói của các vĩ nhân trong lịch sử ở các đời nhà Lý, nhà Trần, nhà Lê...

Đối với phần 2, bài 14 “*Nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, cũng thiết kế tương tự như đã tiến hành ở phần trên. Tuy nhiên, đây là phần trọng tâm của bài 14 nên GV cần hướng dẫn theo hướng gợi mở để SV tìm hiểu. Sau khi hướng dẫn GV phải tìm cách huy động, khuyến khích sự nỗ lực, độc lập suy nghĩ, tích cực tham gia ý kiến của SV (đặc biệt là những SV hay tham gia phát biểu khi GV nêu vấn đề) cho mỗi nội dung mà GV đặt câu hỏi trong quá trình giảng.

Bên cạnh việc tham gia ý kiến của từng SV, GV có thể tiến hành cho thảo luận, tranh luận dưới sự điều khiển, trọng tài của GV. GV vừa là người đặt vấn đề đồng thời cũng là người chốt lại vấn đề, GV luôn là người chủ động trước mọi tình huống, sẵn sàng đưa ra những đáp án đúng cho những vấn đề đặt ra, đặc biệt là những vấn đề nảy sinh trong quá trình thảo luận, tranh luận của SV.

- Kết luận vấn đề: Tổng hợp các ý kiến của SV, GV kết luận trên cơ sở đưa ra đáp án đúng nhất làm cơ sở khoa học cho nhận thức của SV.

+ Đối với những phần, mục, tiêu đề trọng tâm của bài, GV cần phải phát huy khả năng, khuyến khích sự nỗ lực, suy nghĩ sáng tạo của SV. Do đó, về cách tiến hành có thể phải đa dạng, phong phú, thời gian dành cho nêu vấn đề trao đổi có thể nhiều hơn. Bên cạnh nêu vấn đề, GV phải gợi mở, chỉ dẫn người học đi đúng trọng tâm vấn đề trao đổi, đàm thoại.

+ Trong quá trình thiết kế bài giảng, GV có thể hình thành nên một số câu hỏi, hoặc hệ thống các vấn đề, hướng giải quyết,... để SV trả lời trao đổi trong thời gian cuối mỗi bài học.

**2.3. Hướng dẫn câu hỏi ôn tập.** Hiện nay, theo chúng tôi, đối với môn học GDQP-AN, GV chưa chú ý đến việc hướng dẫn SV nội dung tự học, ôn tập sau mỗi bài học. Vì vậy, để góp phần nâng cao chất lượng môn học phải có sự kết hợp cả việc đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học, trong đó có nội dung

(Xem tiếp trang 186)

Thực hiện phương pháp như vậy vừa phù hợp với điều kiện Nhà trường, vừa giảm được thời gian lên lớp lý thuyết. Học đến đâu tổ chức ôn luyện nắm chắc ngay đến đó. Khi tổ chức luyện tập ở bước thứ 3 (tổ luyện tập), GV phân thành nhóm 2 SV: một người trên cương vị huấn luyện, tập giảng vừa nói vừa kết hợp làm động tác; một người bình tập. Qua đó, người học vừa rèn luyện được kĩ thuật động tác vừa hoàn thiện kĩ năng giảng bài ĐLĐN.

#### **4. Phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ quản lý đơn vị, duy trì thực hiện ĐLĐN, gắn huấn luyện cơ bản với rèn luyện thường xuyên**

Đây là biện pháp quan trọng, trực tiếp góp phần nâng cao bản lĩnh, kĩ năng, kĩ xảo thực hiện động tác ĐLĐN cho người học. Bởi lẽ, ĐLĐN luôn gắn với mọi hoạt động của đơn vị, do đó, huấn luyện đến đâu cán bộ lớp áp dụng ngay vào thực tiễn đến đó, thực hiện sai đâu sửa đấy. Để tiện cho công tác quản lý, duy trì ĐLĐN, Nhà trường thực hiện biên chế gọn toàn bộ SV vào ở tập trung trong kí túc xá theo một khu vực riêng. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ và nhiều kinh nghiệm thực tiễn, thực sự là “*người thầy tại chỗ*” của SV. Mọi hoạt động của lớp học được duy trì bằng ĐLĐN của quân đội, thực hiện theo quy định chế độ trong ngày, tuần, tạo ra môi trường hoạt động quân sự cho SV trải nghiệm. Tuy nhiên, cán bộ quản lý không nên cứng nhắc, phải biết vận dụng linh hoạt, phù hợp với điều kiện sinh hoạt, học tập của đối tượng SV, vì như vậy mới kích thích được tính tích cực, tự giác của người học. Cùng với đó, lãnh đạo, chỉ huy các cấp thường xuyên quan tâm tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoại khóa về ĐLĐN như: tham quan các đơn vị quản lý quân nhân; hội thi, hội thao tổ chức luyện tập ĐLĐN vào các ngày nghỉ, giờ nghỉ... Những hoạt động ngoại khóa được xây dựng thành kế hoạch cụ thể, có chỉ tiêu rõ ràng, khoa học, hợp lí, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của đơn vị và sinh hoạt của từng cá nhân. Để thực hiện các biện pháp cơ bản nêu trên, phải được sự đồng thuận của các cấp, của mọi người trong nhà trường.

\*\*\*

Huấn luyện ĐLĐN là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP-AN ở các trường đại học sư phạm nói chung, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội nói riêng. Để làm tốt nhiệm vụ này, cần thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp nêu trên. Trong quá trình thực hiện, cần căn cứ vào điều kiện cụ thể của nhà trường, đơn vị và đối tượng SV sao cho phù hợp đạt hiệu quả cao nhất. □

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Bộ Quốc phòng (2013). *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011-2020*. NXB Quân đội nhân dân.
- [2] Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng (2013). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong nhà trường quân đội hiện nay*. NXB Quân đội nhân dân.
- [3] Tổng cục Chính trị (2010). *Giáo dục học quân sự*. NXB Quân đội nhân dân.
- [4] Đỗ Hoàng Tiến (1999). *Giáo trình khoa học quân lí*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- [5] Đặng Quốc Bảo (2007). *Cẩm nang nâng cao năng lực quản lí nhà trường*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

## **Thiết kế bài giảng giáo dục quốc phòng...**

(Tiếp theo trang 183)

tự học. Việc bắt buộc SV phải dành thời gian cho tự học hay ôn tập theo nội dung hướng dẫn trong giáo trình, hoặc hướng dẫn của GV là hết sức quan trọng trong đổi mới phương pháp học. Nội dung tự học, hay ôn tập có thể thông qua các câu hỏi ở sau mỗi bài học trong giáo trình, hoặc GV kết cấu câu hỏi mang tính tổng hợp hơn, mỗi bài một câu hỏi, bắt buộc SV phải thực hiện.

\*\*\*

Việc thiết kế bài giảng theo hướng tích cực hoá hoạt động dạy học trên cơ sở lấy người học làm trung tâm, qua đó nắm bắt được khả năng nhận thức của SV, từng bước điều chỉnh hoạt động dạy của GV là phát huy tính chủ động, sáng tạo của cả người dạy và người học để từng bước chuyển hóa quá trình đào tạo của nhà trường thành quá trình tự đào tạo là thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn GDQP-AN ở Trung tâm GDQP-AN Thanh Hóa hiện nay. □

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Bộ Chính trị. *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Giáo trình Giáo dục quốc phòng (Dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), tập 1*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Cục Nhà trường (1997). *Giáo trình lịch sử quân sự*. NXB Quân đội nhân dân.
- [4] Tổng cục Chính trị (2007). *Đổi mới giáo dục quốc phòng trong hệ thống giáo dục quốc gia*. NXB Quân đội nhân dân.
- [5] Đặng Vũ Hoạt - Hà Thị Đức (2003). *Lí luận dạy học đại học*. NXB Đại học Sư phạm.